

Số: **03** /2020/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **16** tháng **4** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp
liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật phòng, chống ma túy
ngày 03 tháng 6 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2001/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2001 của
Chính phủ hướng dẫn việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma
túy trong nước;*

*Căn cứ Quyết định số 52/2011/QĐ-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2011 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp
pháp liên quan đến ma túy;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 538/TTr-CAT-
PC04 ngày 25 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2020, thay thế Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Quản lý thị

trường tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo 138 tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC (Hoàng, Hiền).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải

QUY CHẾ

**Phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03 /2020/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 4
năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về cơ chế phối hợp trong việc theo dõi, kiểm tra và giám sát các hoạt động sản xuất, bảo quản, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, phân phối, sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, y tế, thú y.

2. Quy chế này áp dụng đối với: Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Quản lý thị trường tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc kiểm soát các hoạt động được quy định tại khoản 1 Điều này; Các cơ quan, đơn vị có chức năng kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy theo từng ngành, lĩnh vực; tránh chồng chéo, sót lọt hoặc cản trở các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

2. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Quản lý thị trường tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

3. Hoạt động phối hợp thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của từng ngành, lĩnh vực đã được pháp luật quy định nhằm kiểm soát chặt chẽ nhưng cũng tạo điều kiện cho các cơ quan, doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Kiểm soát các hoạt động sản xuất, bảo quản, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, phân phối, sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, y tế, thú y.

2. Trao đổi thông tin về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

3. Theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

Chương II

CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp kiểm soát các hoạt động sản xuất, bảo quản, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, phân phối, sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất

1. Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các cơ quan, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, bảo quản, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, phân phối, sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất theo quy định tại Nghị định số 80/2001/NĐ-CP ngày 05/11/2001 của Chính phủ hướng dẫn việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp thực hiện kiểm soát các hoạt động sản xuất, bảo quản, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, phân phối, sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất tại địa phương.

Điều 5. Phối hợp trao đổi thông tin

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối trao đổi thông tin về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy quy định tại khoản 1 Điều 1 Quy chế này với Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường tỉnh và các cơ quan chức năng khác có liên quan.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm thông báo cho sở, ban, ngành và các huyện, thành phố về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và những thông tin khác có liên quan trong quá trình kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy để các đơn vị có biện pháp chủ động ngăn chặn, phòng ngừa hiệu quả.

3. Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường tỉnh có trách nhiệm:

a) Thu thập, quản lý thông tin về các hoạt động được quy định tại khoản 1 Điều 1 Quy chế này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao;

b) Kịp thời trao đổi thông tin với Công an tỉnh để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm khi nhận được nguồn tin, tài liệu hoặc phát hiện những sai phạm trong công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

4. Các cơ quan chức năng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm trao đổi thông tin, phối hợp với nhau và với các ngành của cấp tỉnh để kiểm soát hoạt động sản xuất, bảo quản, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, phân phối, sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất tại địa phương.

Điều 6. Phối hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát

1. Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Quản lý thị trường tỉnh và các cơ quan thi hành pháp luật về phòng, chống ma túy trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động được quy định tại khoản 1 Điều 1 Quy chế này; xử lý hành chính đối với những cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm theo thẩm quyền; chuyển Cơ quan Công an điều tra, xử lý những vụ vi phạm có dấu hiệu hình sự.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp, kiểm tra, giám sát hoạt động được quy định tại khoản 1 Điều 1 Quy chế này tại địa phương.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

2. Hằng năm, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng kết, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu cần sửa đổi, bổ sung Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

